

Vũ Thờ Thu Ba - Khoa YHCT

Hàng năm, cứ mỗi dịp xuân về, lập lập thầy thuốc Việt Nam đều nhớ đến và dâng hương tưởng nhớ Nhũ Đệ Danh y Hài Thờng Lãn Ông - Lê Hữu Trác. Ông còn có tên gọi khác là Lê Hữu Huân, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1720 ở thôn Văn xá làng Liêu xá, huyện Đờng Hào, phủ Thờng Hài ng, tỉnh Hài Đờng (nay là xã Liêu xá, huyện Yên Mờ, tỉnh Hài ng Yên). Tuy nhiên cuộc đời ông phần lớn gắn với quê mẹ ở thôn Bàu Thờng, xã Tĩnh Diêm, huyện Hờng Sơn, phủ Đợc Quang, trấn Ngh An (nay là xã Sơn Quang, huyện Hờng Sơn, tỉnh Hả Tĩnh, hàng tháng giêng năm Tân Hài (1791) tại Bàu Thờng nay là xã Sơn Quang, Hờng Sơn, Hà Tĩnh, hàng tháng 71 tuổi. Mộ cđ a ông nay còn nằm ở khe nước cạnh chân núi Minh Tờ thuốc Sơn Trung, Hờng Sơn, Hà Tĩnh.



Ngày giỗ Hài Thôn ng Lãn Ông - nhớ vợ y đức của thầy

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 16 Tháng 2 2016 13:50 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 16 Tháng 2 2016 14:00

Gia đình ông vốn là một danh gia vọng tộc, nổi tiếng khoa bảng. Sinh ra và lớn lên trong giai đoạn lịch sử đầy biến động vì nạn tranh giành quyền lực dõng mãnh của vua Lê - chúa Trịnh. Ông thấu hiểu nỗi cơ hàn của người dân lao động nghèo khổ trong cảnh loạn lạc, đói rét, bệnh tật. Năm 1746, ông về quê Hải Phòng Sơn nuôi mẹ và học nghề thuốc.

Ông đã đóng góp cho nền y học Việt Nam, trong đó có thuốc Nam, kỹ thuật sắc sớ nghiêp "Nam dược trị Nam nhân" của Tu Tĩnh thiền sư. Ông đã để lại nhiều tác phẩm lớn như Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh gồm 28 tập, 66 quyển về các lĩnh vực tinh hoa của y học cổ truyền, được đánh giá là công trình y học xuất sắc nhất trong thời đại Việt Nam và các cuốn Lĩnh Nam bôn thảo, Thượng Kinh ký số không chỉ có giá trị về y học mà còn có giá trị về văn học, lịch sử, triết học.

Trong suốt cuộc đời làm nghề thầy thuốc của mình, ông đã để lại 9 điều răn dạy cho học trò cũng như tâm niệm cho bản thân như sau:

1. Phải nghiên cứu, hiểu lý luận một cách thấu đáo cho nhập vào tâm để khi ứng dụng mới tránh được sai lầm.
2. Phải căn cứ vào bệnh như hay nặng mà thăm khám trước hay sau, chớ phân biệt giàu hay nghèo, sang hay hèn.
3. Khám bệnh cho phải nên phải đúng đắn, luôn luôn có người ở nhà bên cạnh.
4. Luôn luôn quan tâm đến người bệnh, không để thú vui riêng làm chôn nhảm việc chăm sóc.
5. Giữ bệnh nặng phải nói rõ cho người ở nhà biết và cứu chữa hết sức mình để không có sự oán trách.
6. Chữa bệnh phải dùng thuốc thật, có chất lượng và luôn luôn có sẵn.
7. Khiêm tốn, hòa nhã với đồng nghiệp, kính người hiền tu dưỡng, trọng người tài giỏi, không ngạo kiêu ngạo, dịu dàng người kém.
8. Hết sức chăm sóc người nghèo, mở hóa con cõi, con thảo vợ hiền, có thể chu cấp thuốc men và cứu giúp người có điếu kiếu, không chớ lo cho người giàu sang.
9. Chớ mưu cầu quà cáp, đừng làm thuốc là phải biết sống sinh mạng con người, lấy cứu sống mạng người làm nhiệm vụ, chớ nên cứu lấy lợi ích công.

Chín điều răn dạy này tính đến nay đã hơn 200 năm, nếu đem áp dụng cho thời đại chúng ta đang sống trong ngành y tế hiện nay thì vẫn như một bài học tập và đáng thực hiện. Phải chăng nguyên bản truyền dạy bởi thầy Đệ Nguyễn Phương đã đưa ra 12 điều quy định về y đức mà hiện nay tất cả ngành người làm công tác y tế chúng ta đang thực hiện cũng lấy 9 điều răn dạy trên?

Ngày giỗ Hỡi Thợ than Lãn Ông - nhớ vợ y đức của thầy

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 16 Tháng 2 2016 13:50 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 16 Tháng 2 2016 14:00

Cuộc đời của Hỡi Thợ than Lãn Ông - Lê Hữu Trác là hình ảnh cao đẹp của người thầy thuốc với kiên nhẫn uyên thâm, với tinh thần trách nhiệm cao cả trong nghề nghiệp, lòng nhân ái, tận tâm, đức hy sinh và lòng thương yêu người bệnh vô bờ bến. Ông thật xứng đáng là người đã dùng "ngón tay đức thầy" trong nạn y học nước nhà, là tấm gương sáng chói về y đức, y o, y thuật cho đời sau noi theo.

Nhân ngày giỗ Thầy, chúng con xin kính dâng lên Thầy nén hương với lòng biết ơn sâu sắc.